

Nam Từ Liêm, ngày 20 tháng 5 năm 2024

Số: 229/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 233/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Ông Nguyễn Khánh N, sinh năm 1964 ; Nơi thường trú: Căn hộ 2005 S4.03 Vinhomes Smart City, tổ dân phố số 12, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1970; Nơi thường trú: thôn Quyết Tiến, xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 26/3/1991 tại UBND phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và lối sống. Nay ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng cả ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H có 03 con chung là Nguyễn Quý A, sinh ngày 16/4/1993; Nguyễn Khánh A, sinh ngày 13/2/2003 và Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/01/2008. Cháu Quý A và Khánh A đã trưởng thành, ở với ai là quyền của các cháu nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H thống nhất thỏa thuận giao cháu Quỳnh A cho ông N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Quỳnh A đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H không có vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Khánh N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét thấy ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được giải quyết việc ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 10/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H.

- Về con chung: Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H có 03 con chung là Nguyễn Quý A, sinh ngày 16/4/1993; Nguyễn Khánh A, sinh ngày 13/2/2003 và Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/01/2008. Cháu Quý A và Khánh A đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét. Giao cháu Quỳnh A cho ông N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Quỳnh A đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Bà Nguyễn Thị Thanh H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H không có vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Khánh N và bà Nguyễn Thị Thanh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm; ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Khánh N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0009660 ngày 08/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Ông N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội (GCNKH số 802 ngày 26/3/1991);
- Lưu HS, VP.

Chu Thiện Nghĩa